

*
Số: -CTr/ĐUK

CHƯƠNG TRÌNH

**thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh
Đắk Nông lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ IV,
nhiệm kỳ 2020 - 2025 về đổi mới, phát huy hiệu lực, hiệu quả
công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng**

Thực hiện Chương trình số 13-CTr/TU, ngày 11/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII về đổi mới, phát huy hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

Để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ IV, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xây dựng chương trình thực hiện về đổi mới, phát huy hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm thống nhất về nhận thức và hành động, cụ thể hóa phương hướng, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được xác định trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đắk Nông lần thứ XII về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng.

- Giúp cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng thấy được thực trạng tồn tại, hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng; kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch hành động, xác định rõ mục tiêu, giải pháp cần tập trung khắc phục, giải quyết những tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng của nhiệm kỳ 2015 - 2020 để triển khai thực hiện có hiệu quả một số chỉ tiêu đã xác định trong nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ của cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy về tư tưởng, nhận thức và hành động đối với công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng trong toàn Đảng bộ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh.

2. Yêu cầu

- Cấp ủy các tổ chức đảng tập trung phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 về đổi mới, phát huy hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng.

- Xây dựng kế hoạch, chương trình hành động thực hiện nghị quyết để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả một số chỉ tiêu về công tác kiểm tra, giám sát đã xác định trong nhiệm kỳ 2020 - 2025.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của Cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên về thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát

Cấp ủy các cấp thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát đến toàn thể cán bộ, đảng viên của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp mình quản lý. Tăng cường lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát, phân công nhiệm vụ cụ thể cho cấp ủy viên phụ trách lĩnh vực hoặc các cuộc kiểm tra, giám sát; không "khoán trắng" cho cấp ủy viên phụ trách công tác kiểm tra hoặc UBKT Đảng ủy cơ sở. Đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu cấp ủy khi tiến hành kiểm tra, giám sát, tăng cường quản lý, giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên để chủ động phòng ngừa, ngăn chặn xảy ra vi phạm hoặc không để tái phạm, góp phần thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra giám sát và kỷ luật của Đảng.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả các cuộc kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng

Xây dựng Nghị quyết chuyên đề về nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong Đảng bộ Khôi các cơ quan và doanh nghiệp tin giai đoạn 2021- 2025. Nâng cao chất lượng các cuộc kiểm tra, giám sát đối với cán bộ, đảng viên, nhất là cấp ủy viên các cấp, cán bộ thuộc cấp ủy cấp trên quản lý và các tổ chức đảng trực thuộc; hướng dẫn cấp ủy và UBKT cơ sở phân biệt được nội dung và cách thức của công tác kiểm tra và công tác giám sát. Đối với Đảng viên, chú trọng nội dung kiểm tra, giám sát về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và thực hiện nghị quyết, kết luận của chi bộ; thực hiện nhiệm vụ đảng viên; chấp hành quy định về những điều đảng viên không được làm; giữ mối liên hệ với cấp ủy, chi bộ và thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú; giám sát việc kê khai tài sản và thu nhập. Đối với tổ chức đảng, chú trọng kiểm tra, giám sát việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh

đạo, cá nhân phụ trách, quy chế làm việc của cấp ủy và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, Chỉ thị, Nghị quyết của cấp trên; công tác phòng, chống tham nhũng; thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị; triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, việc đấu tranh chống các biểu hiện sai trái của các thế lực thù địch. Đồng thời, thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc khắc phục những tồn tại, hạn chế đã chỉ ra sau các cuộc kiểm tra, giám sát, nhất là với những tồn tại đã được chỉ ra, có lộ trình khắc phục và chỉ đạo thực hiện.

Thực hiện các bước tiến hành kiểm tra, giám sát theo đúng quy trình, thủ tục theo quy định của Đảng và hướng dẫn của cấp trên. Trong đó, quan tâm và thực hiện tốt công tác thẩm tra, xác minh, xem đây là khâu quan trọng nhất trong quy trình kiểm tra, giám sát để kết luận chính xác về những nội dung kiểm tra, giám sát. Phát huy những mặt tích cực, khắc phục những hạn chế của yếu tố tâm lý - xã hội trong kiểm tra, giám sát; phân bổ thời gian các cuộc kiểm tra, giám sát hợp lý về thời gian trong năm, không để tập trung vào cuối năm, làm giảm hiệu quả các cuộc kiểm tra, giám sát.

Chú trọng kiểm tra, giám sát người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và việc giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không để người thân trong gia đình lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi. Tăng cường kiểm tra, giám sát đối với các lĩnh vực dễ xảy ra sai phạm, những nơi có vấn đề nổi cộm; góp phần quan trọng vào việc ngăn chặn, đẩy lùi các yếu kém, tiêu cực, thúc đẩy tăng cường kỷ cương, kỷ luật của Đảng; đóng góp tích cực vào việc giữ gìn sự đoàn kết trong nội bộ đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng. Bên cạnh đó, có biện pháp xử lý nghiêm minh, kiểm điểm trách nhiệm đối với những tổ chức đảng, đảng viên có hành vi bao che, dung túng, cản trở việc kiểm tra, xử lý vi phạm; khẳng định rõ không có vùng cấm, không có ngoại lệ trong công tác kiểm tra, giám sát khi có dấu hiệu vi phạm, tất cả đảng viên đều bình đẳng trước Đảng. Đồng thời, sau khi có thông báo kết luận về những vi phạm và quyết định thi hành kỷ luật, phải công khai để cán bộ, đảng viên và quần chúng được biết, rút kinh nghiệm.

3. Thường xuyên củng cố tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng, năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra các cấp và tăng cường bồi dưỡng, trao đổi kinh nghiệm

Cấp ủy các TCCS đảng tập trung lãnh đạo rà soát, đánh giá đội ngũ cấp ủy viên phụ trách công tác kiểm tra và UBKT Đảng ủy cơ sở, từ đó xây dựng phương án đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và kịp thời kiện toàn để đáp ứng tốt yêu cầu

công tác, thực hiện công tác quy hoạch UBKT Đảng ủy cơ sở song song với quy hoạch cấp ủy. Xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra đảm bảo chất lượng, ngang tầm nhiệm vụ. Tăng cường trao đổi kinh nghiệm, thực hiện nghiêm túc quy chế phối hợp với các cơ quan liên quan trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng và xử lý nghiêm minh tổ chức đảng, đảng viên có vi phạm trong công tác kiểm tra, giám sát.

UBKT Đảng ủy Khối xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng cho đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra các cấp, đặc biệt là cán bộ kiểm tra cấp cơ sở đảm bảo chặt chẽ, phù hợp với tình hình thực tế tại cơ sở, sát với thực tiễn. Tham mưu ban hành quy định về quy trình và biểu mẫu hóa các văn bản về công tác kiểm tra, giám sát cho phù hợp với thực tế của chi bộ, đảng bộ và UBKT Đảng ủy cơ sở. Định kỳ giao ban, sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát, trao đổi thông tin và hướng dẫn nghiệp vụ cho cơ sở để triển khai thực hiện. Đồng thời, thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa UBKT với Văn phòng, các ban Đảng của Đảng ủy Khối và các cơ quan có liên quan trong công tác kiểm tra, giám sát, nhất là kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc căn cứ tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và nhiệm vụ chính trị được giao, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp, có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của đơn vị. Đồng thời, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo kiểm tra việc thực hiện nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát; định kỳ hàng Quý báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (qua Ủy ban Kiểm tra) để theo dõi, chỉ đạo.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối chủ trì, căn cứ các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy và các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nêu trên, tham mưu cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện; tham mưu đưa vào chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm của Đảng bộ Khối theo kế hoạch.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy, (báo cáo)
- UBKT Tỉnh ủy,
- Thường trực ĐUK,
- Các cơ quan TMGV của ĐUK,
- Các TCCS đảng trực thuộc,
- Các Đ/c UVBCH Đảng bộ khối,
- Website ĐUK,
- Lưu VP, UBKT Đảng ủy Khối.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ

Huỳnh Ngọc Anh